

Bản án số: 07/2022/HS-ST
Ngày 19-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- + *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Đồng.
- + *Hội thẩm Tòa án nhân dân:* Ông Thái Quang Định và bà Phạm Thị Dung
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa:* Ông Bùi Đình Thi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 146/2021/TLST- HS ngày 28 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Tiến D, tên gọi khác: (Không có); sinh ngày 20 tháng 6 năm 1991 tại Q, Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn Đ, xã L, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tiến Đ, sinh năm: 1963 và bà Lê Thị T, sinh năm: 1965; chung sống như vợ chồng với chị Lê Hồng N, sinh năm 1990 và có 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27-7-2010, bị TAND huyện Y (nay là TAND thị xã Q) xử phạt 30 tháng tù về tội “**Cố ý gây thương tích**”, thi hành xong bản án ngày 31-8-2011; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 16-9-2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

Những người chứng kiến:

- Anh Vũ Văn H, sinh năm 1990. Địa chỉ: tổ 1, khu H, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.
- Ông Bùi Hữu T, sinh năm 1960. Địa chỉ: tổ 2, khu 1, phường T, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 45 phút ngày 16-9-2021, Công an phường T và phường Q, thành phố Uông Bí phối hợp làm nhiệm vụ tại tổ 1A, khu 1, phường Q đã phát hiện, bắt quả tang Lê Tiến D có hành vi cất giấu chất nghi là ma túy “đá”. Thu giữ bên trong túi quần phía trước bên phải 01 túi nilon màu trắng kích thước (2x2)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ của D: 01 điện thoại di động Oppo đã qua sử dụng, vỏ màu xanh, màn hình nứt vỡ, lắp sim: 0867.108.312; 01 xe mô tô Honda Wave, màu sơn: đen, BKS: 14X1-354.24 và 01 căn cước công dân mang tên Lê Tiến D.

Kết luận giám định số 1804 ngày 21-9-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,205 gam.

Tại Cáo trạng số 06/CT - VKSUB ngày 17-12-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố Lê Tiến D về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, Lê Tiến D khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 16-9-2021, D đang ở nhà tại thôn Đ, xã L, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh thì có 01 người bạn tên H (D chỉ biết nhà ở thành phố Uông Bí, không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) gọi điện cho D nói *“có tí đồ ngon, bạn lên đây chơi với tớ”*. Nghe H nói, D hiểu ý H rủ D cùng sử dụng ma túy “đá” nên đồng ý. Khoảng 18 giờ cùng ngày, D điều khiển xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát (BKS) 14X1-354.24 đến khu vực cột đồng hồ thuộc phường Q, thành phố Uông Bí gặp H. H rủ D đi đến ngôi ở ngoài cổng 01 ngôi nhà (nhà chú của H) cách khu vực cột đồng hồ khoảng 200-300 mét. H lấy ra 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy “đá” đã có sẵn ma túy “đá” ở trong bầu “lơ” (ống thủy tinh có một đầu tròn). D và H cùng sử dụng khoảng được 05 phút thì bầu “lơ” ống thủy tinh của bộ dụng cụ bị vỡ nên không sử dụng được tiếp. Sau đó, H lấy trong người 01 túi nilon màu trắng kích thước (2x2)cm, bên trong chứa chất ma túy “đá” đưa cho D và bảo D đợi để H đi *“thối lơ”* (đi làm lại dụng cụ sử dụng ma túy). D đồng ý và cầm ma túy đợi H một lúc thì H gọi điện nói H không về, cho D ma túy cầm về sử dụng. D đồng ý và cho ma túy vào bên trong túi quần phía trước bên phải đang mặc, điều khiển xe mô tô về nhà. Hồi 19 giờ 45 phút cùng ngày, khi D đi được khoảng 100 mét đến tổ 1A, khu 1, phường Q, thành phố Uông Bí thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Những người chứng kiến ông Bùi Hữu T và anh Vũ Văn H đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng cũng có lời khai thể hiện tổ công tác Công an phường T phối hợp với công an phường Q khi làm nhiệm vụ tại tổ 1A, khu 1, phường Q, thành phố Uông Bí đã phát hiện bắt quả tang Lê Tiến D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Lê Tiến D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lê Tiến D theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ: 16-9-2021;

Áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 1804/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong chứa mẫu vật, hoàn lại sau giám định, còn nguyên vẹn và 01 sim điện thoại số: 0867.108.312, sim đã qua sử dụng.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng, màn hình bị nứt vỡ là phương tiện phạm tội của bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và lời khai của những người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, với vật chứng vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 16-9-2021, tại tổ 1A, khu 1, phường Q, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Lê Tiến D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự bị bắt quả tang khi đang thực hiện hành vi cố ý tàng trữ trái phép 0,205 gam (không phải hai không năm gam) ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm

phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, đủ yếu tố cấu thành tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hình phạt chính: Bị cáo Lê Tiến D tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,205 gam (không phẩy hai không năm gam) tội danh và mức hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là từ 01 (Một) năm đến 05 (Năm) năm tù.

Xét về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Ngày 27-7-2010, bị TAND huyện Y (nay là TAND thị xã Q) xử phạt 30 tháng tù về tội “**Cố ý gây thương tích**”, thi hành xong bản án ngày 31-8-2011.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Để tăng cường biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm nói chung cũng như để giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo cần có một hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo cai nghiện và sửa chữa lỗi lầm của bản thân.

[3.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000^d (Năm triệu đồng) đến 500.000.000^d (Năm trăm triệu đồng). Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong số 1804/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong chứa mẫu vật, hoàn lại sau giám định, còn nguyên vẹn là chất Nhà nước cấm lưu hành bất hợp pháp nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 sim điện thoại số: 0867.108.312 sim đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo thu giữ của D là chiếc điện thoại bị cáo liên lạc với H để rủ nhau cùng sử dụng và cho nhau ma túy là phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô Honda Wave, BKS 14X1- 354.24 cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Lê Tiến Đ (bố đẻ D) nên không đề cập xử lý.

- 01 Căn cước công dân mang tên Lê Tiến D: Cơ quan công an đã giao cho ông Lê Tiến Đ (bố đẻ D) quản lý (bị cáo Lê Tiến D đồng ý và không có ý kiến gì) nên HĐXX không đề cập xử lý.

[5] Về các vấn đề khác:

- Đối với đối tượng cho D ma túy, xác định tên là Nguyễn Minh H sinh năm 1993, trú tại tổ 19, khu 6, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh quá trình điều tra xác minh không có tại địa phương, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Tuyên bố bị cáo Lê Tiến D phạm tội: ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”***.

Xử phạt bị cáo Lê Tiến D 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ: 16-9-2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 1804/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong chứa mẫu vật, hoàn lại sau giám định, còn nguyên vẹn và 01 sim điện thoại số: 0867.108.312, sim đã qua sử dụng.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng, màn hình bị nứt vỡ là phương tiện phạm tội của bị cáo.

(Số vật chứng, tài sản trên có tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 01 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí:

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 3, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Tiến D phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- Tòa án ND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND-TP. Uông Bí;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh
- CQCSĐT Công an TP Uông Bí;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an TP. Uông Bí;
- Nhà tạm giữ Công an TP Uông Bí
- Chi cục THA DS TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Đồng

